CỤM NBHL
**LẦN THI CHUNG THỨ HAI**

**ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT**
**Năm học: 2019- 2020**
MÔN: LỊCH SỬ
Thời gian làm bài: 50 phút
*(Đề thi gồm 40 câu trắc nghiệm, 05 trang)*

**MÃ ĐỀ 105**

**Câu 1:** Hoạt động yêu nước của Nguyễn Tất Thành trong những năm 1911-1918 có ý nghĩa như thế nào?
**A.** Đặt cơ sở cho việc xác định con đường cứu nước mới.
**B.** Chuẩn bị về tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản.
**C.** Thiết lập mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.
**D.** Xác định được con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc.
**Câu 2:** Một trong những nguyên nhân dẫn đến việc Mỹ và Liên Xô cùng tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh (12/1989) là do
**A.** trật tự hai cực Ianta bị xói mòn và sụp đổ hoàn toàn.
**B.** sự suy giảm thế mạnh của cả hai nước trên nhiều mặt.
**C.** nền kinh tế hai nước đều lâm vào khủng hoảng nghiêm trọng.
**D.** phạm vi ảnh hưởng của Mỹ bị mất, của Liên Xô bị thu hẹp.
**Câu 3:** Từ năm 1952 đến năm 1960, tình hình kinh tế Nhật Bản như thế nào?
**A.** Phát triển xen lẫn suy thoái.
**B.** Phát triển thần kì.
**C.** Cơ bản được phục hồi.
**D.** Có bước phát triển nhanh.
**Câu 4:** Việc kí hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật (1951), Nhật Bản chấp nhận
**A.** chịu sự nô dịch, khống chế của Mỹ.
**B.** phụ thuộc vào chính sách thống trị của Mỹ.
**C.** từng bước đầu hàng Mỹ.
**D.** đứng dưới "chiếc ô" bảo hộ hạt nhân của Mỹ.
**Câu 5:** Để củng cố chính quyền dân chủ nhân dân, ngay sau Cách mạnh tháng Tám năm 1945 thành công, Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã
**A.** tiến hành Tổng tuyển cử bầu Quốc hội trên cả nước.
**B.** phát động phong trào "nhường cơm sẻ áo".
**C.** kí với Pháp bản Hiệp định Sơ bộ 6-3-1946.
**D.** thành lập "Nha bình dân học vụ".
**Câu 6:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm nổi bật của phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?
**A.** Diễn ra trên quy mô lớn, có tính thống nhất cao.
**B.** Có sự kết hợp đấu tranh hợp pháp và bất hợp pháp.
**C.** Có mục tiêu chủ yếu là đòi cơm áo, hòa bình.
**D.** Chỉ diễn ra ở các vùng nông thôn trên cả nước.
**Câu 7:** Sự kiện đã "tạo nên sự khủng hoảng chính trị sâu sắc, song những điều kiện tổng khởi nghĩa chưa chín muồi" là
**A.** Liên Xô chuyển sang phản công quân Đức (1943).
**B.** Nhật vào Đông Dương (9-1940).
**C.** Nhật đầu hàng Đồng minh (15-8-1945).
**D.** Nhật đảo chính Pháp (9-3-1945).

**Câu 8:** Sự kiện nào đánh dấu nhân dân Việt Nam đã hoàn thành mục tiêu "Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một"?

**A.** Kết quả Kì họp thứ nhất Quốc hội khóa VI (7/1976).

**B.** Toán lính Mỹ cuối cùng rút về nước (3/1973).

**C.** Đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng miền Nam.

**D.** Hội nghị hiệp thương chính trị (11/1975).

**Câu 9:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc bùng nổ và giành thắng lợi đầu tiên ở khu vực nào trên thế giới?

**A.** Đông Nam Á. **B.** Mỹ Latinh. **C.** Đông Bắc Á. **D.** Bắc Phi.

**Câu 10:** Chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh (1969-1973) của Mỹ ở miền Nam Việt Nam được tiến hành bằng lực lượng chủ yếu là

**A.** quân đội Sài Gòn. **B.** cố vấn Mỹ.

**C.** quân Đồng minh của Mỹ. **D.** quân đội Mỹ.

**Câu 11:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, điều kiện khách quan nào có lợi cho phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới?

**A.** Ý thức giành độc lập dân tộc của các nước.

**B.** Sự giúp đỡ trực tiếp của Liên Xô, Trung Quốc.

**C.** Sự suy yếu của nhiều nước tư bản, đế quốc.

**D.** Mỹ tốn nhiều tài chính cho chạy đua vũ trang.

**Câu 12:** Trong cuộc Tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954, quân đội và nhân dân Việt Nam thực hiện kế sách gì để đối phó với kế hoạch Nava?

**A.** Đánh điểm, diệt viện. **B.** Điều địch để đánh địch.

**C.** Lừa địch để đánh địch. **D.** Đánh vận động và công kiên.

**Câu 13:** Điểm giống nhau cơ bản trong Nghị quyết của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 15 (1 - 1959) và Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 21 (7 - 1973) là đều

**A.** kiên quyết đấu tranh trên cả ba mặt trận: quân sự, chính trị, ngoại giao.

**B.** quyết định phát động toàn dân nổi dậy Tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

**C.** nhận định kẻ thù của nhân dân miền Nam vẫn là đế quốc Mỹ và tay sai.

**D.** quyết định sử dụng bạo lực cách mạng ở miền Nam.

**Câu 14:** Trong thời kì 1954 -1975, sự kiện nào đánh dấu cách mạng Việt Nam hoàn thành nhiệm vụ "đánh cho ngụy nhào"?

**A.** Toán lính Mỹ cuối cùng rút khỏi Việt Nam (1973).

**B.** Hiệp định Pari về Việt Nam được kí kết (1973).

**C.** Đại thắng mùa xuân năm1975.

**D.** Chiến thắng Điện Biên Phủ trên không (1972).

**Câu 15:** Trong những năm 1953-1954, để can thiệp sâu vào chiến tranh Đông Dương, Mỹ đã

**A.** ký với Pháp Hiệp định phòng thủ chung Đông Dương.

**B.** tăng cường viện trợ cho Pháp thực hiện kế hoạch Nava.

**C.** viện trợ cho Pháp triển khai kế hoạch quân sự Rơ ve.

**D.** công nhận Chính phủ Bảo Đại do Pháp dựng nên.

**Câu 16:** Chủ tịch Hồ Chí Minh trước khi sang Pháp (1946) đã dặn cụ Huỳnh Thúc Kháng: *"Dĩ bất biến, ứng vạn biến"*. Theo em, cái *"bất biến"* của dân tộc ta trong thời điểm đó là gì?

**A.** Tự chủ. **B.** Hoà bình. **C.** Tự do. **D.** Độc lập.

**Câu 17:** Nội dung nào sau đây thể hiện đúng nghệ thuật chỉ đạo khởi nghĩa vũ trang trong Cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam?

**A.** Kết hợp tổng công kích với tổng khởi nghĩa toàn dân.

**B.** Dùng khởi nghĩa vũ trang và chiến tranh cách mạng.

**C.** Kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

**D.** Kết hợp khởi nghĩa và tiến công quân sự ở khắp nơi.

**Câu 18:** Khi đọc Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin (1920), Nguyễn Ái Quốc đã

**A.** khẳng định được phương hướng đấu tranh giành độc lập dân tộc.

**B.** hoàn chỉnh lý luận giải phóng dân tộc để truyền bá trong nhân dân.

**C.** xác định được những điều kiện ra đời của một chính đảng vô sản.

**D.** giải quyết triệt để tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước.

**Câu 19:** Một điểm độc đáo trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (đầu năm 1930) so với Luận cương chính trị (10/1930) là

**A.** nhận thức được khả năng lãnh đạo cách mạng của giai cấp thống trị.

**B.** xác định rõ cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới.

**C.** nêu rõ hình thức, phương pháp đấu tranh của cách mạng.

**D.** nhận thức được khả năng cách mạng của giai cấp bóc lột.

**Câu 20:** Hình thái của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Việt Nam đã được Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5 - 1941) xác định như thế nào?

**A.** Đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.

**B.** Khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền.

**C.** Kết hợp đấu tranh chính trị và đấu tranh ngoại giao.

**D.** Tổng bãi công, biểu tình thị uy.

**Câu 21:** Vì sao phong trào dân chủ 1936-1939 thu hút được sự tham gia đông đảo của các tầng lớp nhân dân?

**A.** Có sự xuất hiện của chủ nghĩa phát xít và nguy cơ chiến tranh.

**B.** Chính phủ Mặt trận nhân dân Pháp nới lỏng một số chính sách tiến bộ.

**C.** Đảng có mục tiêu, phương pháp và khẩu hiệu đấu tranh phù hợp.

**D.** Quần chúng đã được tuyên truyền và giác ngộ cao về chính trị.

**Câu 22:** Từ năm 1951, Đảng ta ra hoạt động công khai với tên gọi mới là

**A.** Đảng Cộng sản Đông Dương. **B.** Đảng Lao động Việt Nam.

**C.** Đảng Cộng sản Việt Nam. **D.** Đảng Dân chủ Việt Nam.

**Câu 23:** Sự khác nhau cơ bản giữa Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên và Việt Nam Quốc dân đảng là ở

**A.** hình thức đấu tranh. **B.** khuynh hướng cách mạng.

**C.** địa bàn hoạt động. **D.** thành phần tham gia.

**Câu 24:** Tổ chức nào được coi là đại diện tiêu biểu nhất của khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản ở Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX?

**A.** Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên. **B.** Việt Nam Quốc dân đảng.

**C.** Đảng Lập hiến. **D.** Tân Việt Cách mạng đảng.

**Câu 25:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, cuộc đấu tranh của nước nào đã mở đầu cho phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi?

**A.** Môdămbích. **B.** Ănggôla. **C.** Angiêri. **D.** Ai Cập.

**Câu 26:** Năm 1921, Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập tổ chức nào?

**A.** Tâm tâm xã.

**B.** Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức Á Đông.

**C.** Hội liên hiệp thuộc địa.

**D.** Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

**Câu 27:** Về phía Việt Nam, chiến thắng Đường 14-Phước Long (1-1975) của quân đội Việt Nam đã cho thấy

**A.** sự lớn mạnh và khả năng thắng lớn của ta.

**B.** sự bất lực hoàn toàn của Mỹ và khả năng can thiệp của Mỹ hạn chế.

**C.** chính quyền Sài Gòn không còn đủ sức kháng cự.
**D.** ta có khả năng giải phóng hoàn toàn miền Nam trong năm 1975.

**Câu 28:** Điểm nào dưới đây thể hiện Việt Nam Quốc dân đảng (1927-1930) đã nhận thức đúng yêu cầu khách quan của lịch sử dân tộc?
**A.** Kiên quyết phát động cuộc khởi nghĩa Yên Bái.
**B.** Đề cao binh lính người Việt trong quân đội Pháp.
**C.** Phát triển cơ sở đảng ở một số địa phương Bắc kì.
**D.** Chủ trương tiến hành cách mạng bằng bạo lực.

**Câu 29:** Điểm giống nhau cơ bản trong con đường cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh là đều
**A.** muốn dùng bạo lực để chống Pháp.
**B.** theo khuynh hướng dân chủ tư sản.
**C.** muốn cải cách, nâng cao dân trí, dân quyền.
**D.** theo khuynh hướng phong kiến.

**Câu 30:** Lực lượng vũ trang ra đời từ khởi nghĩa Bắc Sơn sau đó thống nhất lại với tên gọi là gì?
**A.** Việt Nam giải phóng quân. **B.** Vệ quốc đoàn.
**C.** Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân **D.** Cứu quốc quân.

**Câu 31:** "Một tấc không đi, một li không rời" là quyết tâm của đồng bào miền Nam trong
**A.** đấu tranh đòi Mỹ-Diệm thi hành Hiệp định Giơnevơ (1954).
**B.** đấu tranh chống và phá "ấp chiến lược" (1961-1965).
**C.** phong trào "Đồng khởi" (1959-1960).
**D.** đấu tranh đòi Mỹ thi hành Hiệp định Pari (1973).

**Câu 32:** Một trong những mục tiêu của đường lối đổi mới ở Việt Nam được đề ra từ tháng 12 - 1986 là
**A.** hoàn thiện cơ chế quản lý đất nước.
**B.** đưa đất nước ra khỏi tình trạng khủng hoảng.
**C.** bước đầu khắc phục hậu quả chiến tranh.
**D.** hoàn thành công cuộc cải cách ruộng đất.

**Câu 33:** Nước Cộng hòa Cuba được thành lập (1-1-1959) là kết quả của cuộc đấu tranh chống
**A.** chủ nghĩa li khai thân Mỹ. **B.** chế độ Apacthai.
**C.** chế độ độc tài thân Mỹ. **D.** chế độ thực dân cũ.

**Câu 34:** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng vai trò của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên (1925-1929)?
**A.** Góp phần xây dựng đường lối cách mạng Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX.
**B.** Chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối cứu nước, giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam.
**C.** Từng bước đưa tới thắng lợi của khuynh hướng vô sản.
**D.** Góp phần tích cực vào xác lập con đường cứu nước mới ở Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX.

**Câu 35:** Trong bối cảnh Chiến tranh lạnh chấm dứt và trật tự Ianta tan rã, Mỹ muốn thiết lập một trật tự thế giới
**A.** đa trung tâm. **B.** toàn cầu. **C.** đơn cực. **D.** đa cực.

**Câu 36:** Sự xuất hiện ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam năm 1929 **không** phải là
**A.** bước chuẩn bị trực tiếp cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
**B.** xu thế của cuộc vận động giải phóng dân tộc theo khuynh hướng vô sản.
**C.** bước phát triển mạnh mẽ của phong trào công nhân Việt Nam.
**D.** mốc chấm dứt thời kì khủng hoảng về đường lối cách mạng Việt Nam.

**Câu 37:** Theo thỏa thuận của Hội nghị Ianta (2-1945), quốc gia nào ở châu Á được giữ nguyên trạng?

**A.** Mông Cổ. **B.** Thái Lan. **C.** Iran. **D.** Nêpan.

**Câu 38:** Từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 1970, Liên Xô đi đầu trong những ngành công nghiệp

**A.** quốc phòng, than, thép. **B.** luyện kim, điện hạt nhân.

**C.** vũ trụ, điện hạt nhân. **D.** than, thép, dầu mỏ.

**Câu 39:** Nhận xét nào sau đây là đúng về điểm giống nhau giữa trật tự thế giới theo hệ thống Vécxai-Oasinhtơn và trật tự thế giới hai cực Ianta?

**A.** Hình thành trên cơ sở thỏa thuận giữa các nước có chế độ chính trị đối lập.

**B.** Phản ánh tương quan lực lượng giữa hai hệ thống chính trị xã hội đối lập.

**C.** Phản ánh quá trình thỏa hiệp và đấu tranh giữa các cường quốc.

**D.** Giải quyết được mâu thuẫn giữa các nước tham gia chiến tranh thế giới.

**Câu 40:** Đông Khê được chọn làm điểm mở màn cho chiến dịch Biên giới thu đông (1950) vì đó là vị trí

**A.** ít quan trọng nên quân Pháp không chú ý phòng thủ.

**B.** án ngữ hành lang Đông-Tây của thực dân Pháp.

**C.** có thể đột phá, chia cắt tuyến phòng thủ của Pháp.

**D.** quan trọng nhất và tập trung cao nhất binh lực của Pháp.

---------- HẾT ----------